

NATURE AND PEOPLE OF CA MAU IN SHORT STORY OF LE MINH NHUT

THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI CÀ MAU TRONG TRUYỆN NGẮN CỦA LÊ MINH NHỰT

Ninh Thị Ánh¹, Hà Minh Châu²

¹Học viên Cao học Lớp Văn học Việt Nam, Trường Đại học Cửu Long

²Trường Đại học Sài Gòn

ABSTRACT: *Born and growing up in the land of Ca Mau, the writer Le Minh Nhut is attached to and knowledgeable about this land with poor, strenuous, honest people and favoured but also harsh nature. For more than ten years of writing, Le Minh Nhut has composed in many genres but mainly short stories. His short story works are inspired by the nature and people of his hometown, imbued with regional character with a writing style with personal imprints, spreading in the literary community, contributing to the development of Ca Mau literature.*

Keywords: *Short story, Le Minh Nhut, nature and people of Ca Mau.*

TÓM TẮT: *Sinh ra và lớn lên ở vùng đất Cà Mau, nhà văn Lê Minh Nhựt gắn bó và am hiểu về vùng đất có những con người nghèo khổ, lam lũ, chất phác và một thiên nhiên được nhiều ưu đãi nhưng cũng đầy khắc nghiệt. Hơn mười năm cầm bút, Lê Minh Nhựt sáng tác ở nhiều thể loại nhưng chủ yếu là thể loại truyện ngắn. Truyện ngắn của anh được khơi nguồn cảm hứng từ thiên nhiên và con người quê hương anh, đậm bản sắc vùng miền với lối viết mang dấu ấn cá nhân, có sức lan tỏa trong cộng đồng văn học, góp phần vào sự phát triển của văn học Cà Mau.*

Từ khóa: *Truyện ngắn, Lê Minh Nhựt, thiên nhiên và con người Cà Mau.*

1. MỞ ĐẦU

Trong những năm trở lại đây, Cà Mau có thể được xem là cái nôi ươm mầm những tài năng trẻ. Nếu trước đây, Cà Mau nổi danh với nhiều tên tuổi lớn trong lĩnh vực văn xuôi, những người đặt những “viên gạch” đầu tiên cho văn học Cà Mau như Nguyễn Kiên Định, Nguyễn Thanh, Nguyễn Mai,... thì hiện nay, trên văn đàn xuất hiện khá nhiều những tên tuổi trẻ như: Lê Đình Trường, Võ Đắc Danh, Nguyễn Ngọc Tư, Đỗ Tuyết Mai, Lê Minh Nhựt,... Mỗi cây bút đều có những sở trường riêng và để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng người đọc. Không những thế mảnh đất và con người Cà Mau còn là nguồn cảm hứng bất tận cho các văn nghệ sĩ. Vẻ đẹp của thiên

nhiên và con người Cà Mau không bao giờ lặp lại mình trong các sáng tác của các nhà văn, nhà thơ. Mỗi một nhà văn có cách khám phá, cảm nhận và thể hiện riêng. Chắc hẳn ai cũng rất thích nghe truyện kể bác Ba Phi, ẩn sau những câu chuyện đề cao tính giải trí, giải khuây ấy là những giá trị văn hóa lưu giữ cái hồn cốt, tinh túy của vùng đất và con người nơi đây. Từng câu chuyện của bác Ba Phi đã giúp người nghe thấy được sự trù phú của thiên nhiên, đã chứng minh con người Cà Mau sống chính trực, nghĩa tình, ghét những loại gian manh, xảo trá và đã dùng sức vóc, trí tuệ của mình mà chiến thắng thiên nhiên khắc nghiệt. Người đọc cũng không thể quên được một vùng đất vô cùng giàu có, hào phóng, hùng

vĩ và những con người trung hậu, trí dũng, một lòng một dạ theo kháng chiến qua tiểu thuyết *Đất rừng phương Nam* của nhà văn Đoàn Giỏi; hay bức tranh nông thôn sống động và những con người Nam Bộ đủ mọi thành phần, đặc biệt là người nông dân gắn liền với cuộc mưu sinh trên đồng ruộng, mảnh vườn, đĩa cá, vuông tôm, rừng tràm của họ qua tập truyện ngắn *Hương Rừng Cà Mau* của nhà văn Sơn Nam; Một vùng quê đầy lam lũ, tình cha dành cho con thấm thiết đến cảm động trong truyện ngắn *Cánh đồng bất tận* của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư,... và tiếp nối cho dòng văn học Cà Mau là cây bút trẻ Lê Minh Nhật, anh được độc giả biết đến như “*một hiện tượng văn học*” những năm gần đây. Với cách nhìn hiện thực mới mẻ, lối viết độc đáo, Lê Minh Nhật đã tạo ra những đặc sắc khi viết về thiên nhiên vùng đất và con người Cà Mau bằng ngôn ngữ đậm chất Nam Bộ và giọng điệu kể chuyện biến hóa linh hoạt.

Lê Minh Nhật sinh năm 1981, hiện là Hội viên hội nhà văn Việt Nam, là Tổng biên tập Tạp chí Văn nghệ Cà Mau, Phó chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Cà Mau. Sau khi tốt nghiệp THPT, anh đi học Trung học Y tế rồi đi bộ đội, năm 2004 Lê Minh Nhật xuất ngũ và về công tác tại Bệnh viện Đa khoa huyện Ngọc Hiển (tỉnh Cà Mau). Sau đó anh về Tạp chí văn nghệ tỉnh Cà Mau cho đến nay.

Bắt đầu sáng tác từ khi còn trong quân ngũ anh đã có một số thơ, truyện ngắn đăng trên các báo: Áo Trắng, Tuổi Trẻ Cuối Tuần, Phụ Nữ TP.HCM... và từng đoạt giải nhì cuộc thi thơ “*Chân dung tuổi mới lớn*” lần 2 do báo Mực Tím tổ chức, đồng thời nhận được nhiều giải thưởng văn học như: Giải Nhất “*Truyện ngắn Đồng bằng sông Cửu Long*” năm 2008; giải Ba “*Văn học*

tuổi hai mươi”; giải Tư cuộc vận động “*Sáng tác văn học thiếu nhi*” do Nhà xuất bản Kim Đồng phối hợp với Đan Mạch, giải Ba thơ “*Chân dung tuổi mới lớn*” năm 2005.

Sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh đất nước nói chung, vùng quê Cà Mau nói riêng còn nhiều khó khăn, tác giả Lê Minh Nhật đã đem đến cho độc giả một phong vị mới nhưng rất đỗi quen thuộc. Nó đủ sức lay động lòng người bằng những giá trị nhân văn qua những trang văn nhẹ nhàng thấm đẫm chất trữ tình. Dù hòa mình vào dòng văn học địa phương nhưng tác giả đã tạo cho mình một phong cách riêng. Với lối viết rất lạ và lối cuốn độc giả một cách tài tình từ những trang đầu tiên. Anh đưa độc giả từ thắc mắc này đến tò mò kia, nên không ai có thể bỏ ngang giữa chừng được. Dù có đọc đi đọc lại truyện của anh thì vẫn giữ nguyên vẹn cảm xúc ban đầu. Cái hay của anh là khi chọn viết về đề tài nông thôn, trước anh có rất nhiều cây bút gạo cội và cũng rất thành công, nhưng Lê Minh Nhật vẫn không bị cóm bóng, vẫn có một giọng văn và cách thể hiện rất riêng, hoàn toàn mới, không lẫn vào bất cứ nhà văn đi trước nào.

Thiết tha với vùng đất và con người Nam Bộ và chiêm nghiệm, trải nghiệm, bản khoăn về cuộc sống, con người miền Tây, đặc biệt là con người Cà Mau, là tình cảm được thể hiện rõ trên những trang văn của Lê Minh Nhật. Truyện ngắn của Lê Minh Nhật thể hiện sự đa dạng về đề tài và đối tượng phản ánh cùng với văn phong vừa giản dị, tinh tế vừa sâu sắc, đậm sắc thái Nam Bộ.

Nhà văn Lê Minh Nhật viết về vùng đất Cà Mau với thiên nhiên đa dạng không phải chỉ để giúp người đọc thưởng ngoạn cảnh đẹp của vùng đất quanh năm nước

ngập mặn mà còn là để người đọc hiểu được tâm tình và đời sống dân quê, hiểu được cuộc sống gian khổ, khó nhọc của người nông dân Cà Mau. Dù cuộc sống muôn ngàn khó khăn họ vẫn bám đất, bám rừng, bám biển, làm cho “*đất biết nở, rừng biết đi và biển sinh sôi*”, giữ đất đai cho con cháu sau này.

2. NỘI DUNG

2.1. Thiên nhiên vùng đất Cà Mau

Đọc truyện ngắn của Lê Minh Nhựt, người đọc như được tham gia vào chuyến hành trình khám phá vùng đất Cà Mau.

Nếu đặc trưng của miền núi Tây Bắc là núi rừng trùng điệp, dốc cao, đèo sâu; miền đồng bằng Bắc Bộ với những dải cánh đồng lúa vàng thẳng cánh cò bay; miền Trung là bờ biển dài với bãi cát trắng, đầy nắng và gió; thì miền Nam, đặc biệt là Tây Nam Bộ là cảnh sông nước mênh mang, kênh rạch chằng chịt, với những cánh đồng trải dài. Về địa lí, Cà Mau là vùng đất thấp, nhiều kênh rạch, quanh năm nước ngập mặn, đa dạng về thủy hải sản, bạt ngàn những cánh rừng tràm, rừng mắm, rừng đước nối tiếp nhau. Thiên nhiên Cà Mau trong truyện ngắn Lê Minh Nhựt là bức tranh vô cùng đa dạng và sinh động.

Nếu như đọc truyện ngắn *Hương rừng Cà Mau* của nhà văn Sơn Nam người đọc như được đi “thăm thú vùng đất Mũi kì thú mênh mông”, như được vui vầy thường ngoạn giữa một thiên nhiên hoang dã với những cánh rừng tràm bát ngát, nhiều sản vật quý giá như mật ong, rắn, rùa, đủ loại chim quý, kênh rạch chằng chịt, lấm nước bạc nhiều tôm cá trong thời khẩn hoang thì một lần nữa người đọc lại được thưởng ngoạn vẻ đẹp của vùng đất ấy trong thời kỳ đổi mới đất nước qua các truyện ngắn của nhà văn Lê Minh Nhựt. Từ những hiểu biết

về quê hương và tình yêu sâu nặng với nơi “chôn rau cắt rốn”, nhà văn gọi cho người đọc hồi tưởng về cái thưở vùng đất cuối cùng của đất nước còn hoang vu bằng nghệ thuật phác họa cùng ngôn ngữ dung dị, đời thường, đậm chất Nam Bộ. Truyện *Gã chằn dê ở cù lao Giá* phác họa một Cà Mau những năm đầu của thế kỷ hai mươi. Đó là vùng đất nhiều nơi còn rất hoang sơ, đất đai mênh mông, vắng bóng người: “*Nơi mà người ta có thể cỡi truồng đi cả buổi trời mà vẫn không gặp một bóng người. Chỉ có cây tiếp cây. Nước mặn đề lên nước mặn*” [5, tr. 20]. Đó là vùng đất với những hệ thống kênh rạch giăng bủa, người dân sinh sống dọc theo những con kinh. Nơi đây, đa phần người dân dựng nhà sàn dọc mé sông, dọc những con kinh để thuận tiện cho việc đi lại, sinh hoạt và lao động và vẫn còn ít người sinh sống, nhà cửa thưa thớt. Đây là điểm khác biệt giữa vùng đất Tây Nam Bộ so với các miền đất khác của đất nước. Chẳng hạn, nơi mà mỗi ngôi làng được bao bọc bởi những lũy tre như vùng đồng bằng Bắc Bộ hay bị ngăn cách bởi đèo núi như các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ. Đất đai miền Tây Nam Bộ màu mỡ, nguồn tài nguyên phong phú bởi thiên nhiên được tạo hoá ưu đãi từ địa hình, khí hậu, thổ nhưỡng với các loài thủy hải sản sinh sống và phát triển rất nhanh trong môi trường tự nhiên như “*đục hàu, móc cua, đặt cá thòi lòi, bắt vọp, ốc len...*”, con người không phải nhọc công nuôi trồng: “*Thủy là tên của bà tóc trắng ngồi tum hum ở góc nhà đằng kia đang cầm cây cần câu vươn ra giữa sông. Lâu lâu lại giật lên vài con cá chột vàng nghệ, bưng đầy những trứng no tròn*” [4, tr.98]. Tất cả đều là những sản vật nuôi sống con người.

Cà Mau trong truyện ngắn của Lê Minh Nhựt là vùng đất phì nhiêu, trù phú,

điều kiện tự nhiên thuận lợi nên người dân vùng đất Cà Mau ngày xưa sống bám vào đất, ăn của đất bởi đất cho họ cuộc sống từ những thứ quý giá. Chẳng hạn, rừng cho sản vật với nhiều giá trị: *“Củ rừng chính là mật ong - một thứ sản vật quý giá của rừng tràm. Nghề gác kèo ong đã ăn sâu vào từng thớ thịt, mạch máu của dân rừng tràm”* [4, tr.11]. Công việc mưu sinh hàng ngày của người dân dựa vào nguồn sản vật của tự nhiên. Chẳng hạn, họ vào rừng đốn củi hầm than: *“Lửa ở miệng lò như bị một bàn tay vô hình kéo vào trong lò - nơi xếp dày đặc những thanh đước đước cắt thành từng đoạn đều đặn, nằm chồng lên nhau. Phía trên đỉnh lò là mấy cái lỗ thông hơi bắt đầu nhả những sợi khói trắng đục đầu tiên, lơ lửng, mỏng manh”* [4, Tr. 67]. Nhiều người làm nghề gác kèo ong, thả câu giăng lưới, bẫy chim cò, săn rắn, bắt chuột: *“Út Ngáo đã lẻo đẻo theo cha đi giáp hết cánh rừng sau nhà, còn ngóc ngách nào mà nó chưa từng đến. Mười tuổi đã lãnh việc thả câu giăng lưới kiếm cá theo mẹ đem ra chợ huyện bán; hết mùa cá tới mùa bẫy chim cò giao cho các quán nhậu. Mười tuổi dám cầm chĩa dẫn chó đi săn rắn, bắt chuột. Còn nghề gác ong thì vừa lẩm cẩm biết đi nó đã thường xuyên ăn vụng mật ong đựng trong cái khay da bò ở góc nhà”* [4, tr.12]. Có thể nói, môi trường tự nhiên chính là môi trường sống, đồng thời cũng là nguồn sống của con người. Sản vật từ tự nhiên càng nhiều, con người càng biết làm nhiều nghề và càng thành thạo, càng có kinh nghiệm. Mỗi quan hệ giữa con người và môi trường tự nhiên là mối quan hệ gắn bó, hài hoà.

Dẫu môi trường tự nhiên có nhiều thuận lợi cho đời sống con người, nhưng như nhiều vùng đất khác của đất nước, thiên nhiên lắm lúc trở thành thử thách không

kém phần khắc nghiệt, dù so với các vùng miền khác, Nam Bộ nói chung, Cà Mau nói riêng là nơi ít có thiên tai. Khi viết về vùng đất Cà Mau, nhà văn Sơn Nam nhắc đến nhiều khó khăn nguy hiểm của thiên nhiên trong nhiều truyện ngắn của ông: người dân phải đối đầu với rừng thiêng nước độc, lên rừng thì cọp dữ, *“sấu giữa rừng nhiều như trái mù u chín rụng”*, xuống sông thì *“sấu nổi lên những vết đen chi chít”*, *“muỗi rừng ăn thịt”*, ... Cũng đề cập đến vấn đề ấy, trong một số truyện ngắn của Lê Minh Nhựt, tác giả miêu tả những hiện tượng tự nhiên gây cho người Cà Mau không ít khó khăn, xuất phát từ thời tiết, khí hậu của vùng miền. Người dân nơi đây thường xuyên vật lộn, chống chọi với nước lũ, nước lên. Chỉ sau trận mưa là tất cả những nơi thấp sẽ bị nhấn chìm trong biển nước, bao ngôi nhà bị cô lập: *“Các cánh đồng bạt ngàn năn lác mới vừa bốc cháy ngùn ngụt hồi mùa khô nhưng chỉ trong chớp mắt đã mênh mông nước; những con đường, bờ đê nối liền nhà này với nhà kia nếu không lặn vào nước thì cũng nhào nhoẹt xinh lây”* [4, tr.101]. Vào mùa gió chướng, nước lên cao, người dân tất bật chuẩn bị bằng nhiều cách đề phòng nước dâng cao. Chẳng hạn, họ nâng cao sàn nhà hoặc đắp bờ bao để ngăn con nước hoặc kê đồ đạc lên cao. Con nước không chỉ xâm lấn, nhấn chìm tất cả mà còn gây ra nhiều thiệt hại cho bà con nông dân, nhất là những nhà nuôi vuông tôm. Con nước lên nhanh và mạnh khiến cho bờ vuông bị bể, tôm cá trong vuông theo nước mà phóng ra ngoài: *“Nhờ thanh niên trai tráng còn ở lại đám khá đông nên hơn tiếng đồng hồ bờ vuông được đắp lại nhưng lớp tôm định đến ba mươi này xỏ chắc ăn trúng đậm cũng không còn bao nhiêu, nhưng có còn hơn không.* [3, tr.31, 32]. Cuộc sống cư dân Cà Mau phải

thường xuyên đối mặt với nước ngập như thế. Thiên nhiên vừa là nguồn lợi, vừa là môi trường sống đồng thời cũng là nỗi lo của người dân.

Trong tác phẩm truyện ngắn của mình, Lê Minh Nhựt cũng đề cập đến vấn đề môi trường tự nhiên trong quá trình đô thị hoá ở Cà Mau đang diễn ra nhanh chóng trong những năm gần đây. Con người đã mặc sức khai thác thiên nhiên mà không nghĩ đến những hậu quả khôn lường. Môi trường tự nhiên bị đe dọa và con người đang phải đối mặt với nhiều thách thức như: sự nóng lên của toàn cầu, ô nhiễm môi trường, mất cân bằng hệ sinh thái. Do sự vô tư, hay thiếu ý thức của con người mà tỉ lệ rác thải công nghiệp, rác thải sinh hoạt đổ ra môi trường tự nhiên ngày càng gia tăng: *“Mỗi con nước rầm hoặc ba mươi âm lịch, nước lớn tràn lên xấp mặt hẻm lùa hầm bà lằng đủ loại rác rến mà người ta vẫn thường vô tư tuôn xuống sông nay chúng theo con nước trở vô nơi xuất phát. Một cách ăn miếng trả miếng của tự nhiên thật đáo để! Nước rút, không hện mà cả con hẻm rộn rịp hẳn lên. Kẻ cầm chổi, người mang đồ xúc rác, hốt ở phạm vi trước nhà của mình. Một cuộc tổng vệ sinh tập thể. Quét dọn xong xuôi họ lại mang rác đổ trở xuống con sông. Cứ thế! Xem ra cũng khá ngộ nghĩnh: Đổ xuống. Tràn lên. Lại đổ xuống”* [3, tr.69]. Thậm chí, một doanh trại quân đội cũng không quan tâm đến môi trường sống: *“Phía sau trung đoàn, khu chăn nuôi heo không có hầm chứa phân mà tuôn thẳng ra các kinh mương”* [4, tr.83]. Trước vấn đề này, nhà văn Lê Minh Nhựt đã khẩn thiết lên tiếng kêu gọi con người ý thức che chở, bảo vệ môi trường tự nhiên để duy trì cân bằng sinh thái, nhìn vào tự nhiên mà điều chỉnh hành vi của mình. Dưới góc nhìn sinh thái, Mác

cũng đã từng khẳng định: *“Giới tự nhiên là thân thể vô cơ của con người. Đời sống thể xác và tinh thần của con người gắn liền khăng khít với giới tự nhiên vì con người là bộ phận của tự nhiên”*. Con người và thiên nhiên có mối quan hệ gắn bó, hài hòa, luôn tác động lẫn nhau, bổ sung cho nhau trong quá trình tồn tại. Vì thế, con người cần phải biết bảo vệ tự nhiên cũng như bảo vệ cuộc sống của mình. Đây cũng chính là thông điệp nhân văn mà nhà văn Lê Minh Nhựt muốn nhắn nhủ đến người đọc.

Có thể thấy, hình ảnh thiên nhiên Cà Mau là một trong những đặc trưng trong truyện ngắn của nhà văn Lê Minh Nhựt. Bằng việc sử dụng nghệ thuật phác họa khung cảnh thiên nhiên, các hình ảnh thiên nhiên đặc trưng của miền sông nước miền Tây, giọng điệu kể chuyện có sự thay đổi linh hoạt khi thì hào hứng dân dã khi đậm chất trữ tình khi lại mỉa mai châm biếm, ngôn ngữ đậm màu sắc Nam Bộ cùng tình yêu tha thiết, gắn bó máu thịt của người con được sinh ra từ vùng đất Cà Mau của nhà văn Lê Minh Nhựt, tất cả đã góp phần làm nổi bật đặc điểm thiên nhiên Cà Mau, đó là một thiên nhiên vô cùng trù phú, nhiều ưu đãi nhưng cũng gây ra không ít khó khăn, thách thức đối với cuộc sống con người.

2.2. Con người Cà Mau

Là người con của xứ sở Cà Mau, am hiểu về vùng đất Cà Mau, nhà văn Lê Minh Nhựt đồng thời cũng am tường và chịu ảnh hưởng sâu đậm từ cuộc sống, tính cách, tâm hồn của con người Cà Mau. Cũng chính vì vậy, những con người Cà Mau với văn hoá, lối sống và tính cách đặc trưng hiện lên hầu khắp các trang văn của tác giả.

Do ở vị trí địa lý có mạng lưới sông ngòi, kênh rạch chằng chịt, việc sử dụng xuồng ghe làm phương tiện đi lại, vận

chuyến đã trở thành nét độc đáo trong đời sống của cư dân Cà Mau. Người dân ở nơi đây thường qua lại trên những con sông, qua doi, qua vịnh hay đi từ xóm này qua xóm khác bằng xuồng, bằng ghe hay vỏ lãi. Trải dọc dài những thôn xóm của người dân xứ này, ta thường bắt gặp hình ảnh những chiếc ghe, chiếc xuồng be tám, be chín đậu dưới mé sông gần nhà và đường như nhà nào cũng có. Đối với cư dân nơi đây, việc không có ghe xuồng cũng giống như không có chân, phải ngồi một chỗ: *“Không phải vì họ không dám tịch thu phương tiện vì phạm mà vì ở vùng này, ai mà không biết mất chiếc ghe hay chiếc xuồng thì cũng đồng nghĩa với việc chặt chân người ta”* [4, tr.77]. Ở nơi đây, ghe, xuồng, vỏ lãi, tàu cao tốc trở thành phương tiện lưu thông chính. Nó gắn với đời sống thường nhật và những sự kiện trọng đại của cư dân Cà Mau, trong đó có cả việc rước dâu, đưa dâu ở các tiệc cưới. Đây cũng là những phương tiện giao thông được nhà văn Sơn Nam nhắc đến rất nhiều trong tập truyện Hương rừng Cà Mau. Để thích ứng với điều kiện địa hình của người dân miền sông nước thì phương tiện giao thông duy nhất là tàu, thuyền, xuồng.

Những phong tục tập quán của người Nam Bộ được nhà văn chú ý phản ánh qua sinh hoạt, tập tục cưới hỏi. Đó là thói quen uống và chúc rượu của những người đàn ông khi tụ tập chơi bài: *“Ông già tám mươi tuổi đang ngồi trên bộ ván nhà trên chơi ách tê uống rượu với mấy ông bạn trong xóm, đang sùng vì cứ thiếp liên tục sắp sửa bị gục tùng”* [3, tr.31, 32]. Đó còn là thói quen “thách uống” giữa chàng trai và cô gái: *“Khi chàng trai từ già bước xuống tàu thì chàng gái còn rót rượu đưa với theo thách uống, vài thanh niên trong đám đi rước dâu đã chân nam đá chân chiêu vẫn còn trợn*

mắt bung ly rượu ráng ực” [5, tr.37]. Có lẽ người đọc cũng không thể quên được hình ảnh những con người Nam Bộ với tính cách hào phóng trong cung cách sinh hoạt, ăn ở, trong các mối quan hệ, họ chỉ biết hôm nay mà không cần lo đến ngày mai trong truyện ngắn *Nước chảy mây trôi* của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư. Đó là người dân Đàm Thị Tường, cứ có mỗi ngon là phải tổ chức ăn nhậu: *“những người hào sảng đậm đặc chất Nam Bộ. Đàn ông nhậu một mâm thì đàn bà cũng một mâm. Đàn ông say thì ca vọng cổ, (...) đàn bà say chỉ nhảy múa cho vui hơi rượu dĩ”* [8, tr.24]. Có thể nói, đó là những hình ảnh về thói quen, lối sống chân phương, mộc mạc, rất đời Nam Bộ được hình thành từ vùng đất mà thiên nhiên trù phú, nhiều ưu đãi cuộc sống con người.

Truyện ngắn *Mệnh lệnh đèn* miêu tả nếp sinh hoạt rất giản đơn của người dân nơi đây. Dù bận rộn nhiều việc nhưng họ vẫn nổi hứng tổ chức ăn nhậu, những bữa nhậu chỉ cần có một ít ba khía muối, ít trái cóc, trái bần và một ít rượu đế là đã có thể nhập tiệc, vui vẻ với nhau: *“Ê, Tư Bàu, tao với mày làm vài xị, đợi nước lớn nhen? Bảy Kiến hát mât. Hứng ầu vậy cha nội? Giờ này kiếm đâu ra rượu mà nhậu! Tư Bàu cố bật cười. Kệ tao miễn sao có rượu có môi là được rồi. Vài xị thôi, dám ừ không? Vài xị thì vài xị, sao mà không dám! Như chỉ chờ có thể, tay phải Bảy Kiến lôi từ trong lưng quần ra chai rượu đế, tay kia rút từ trong túi áo ra một cái bọc ni-lông được cột chặt bằng cọng dây thun. Mấy con ba khía muối với vài ba trái bần ổi còn xanh lè, vừa nhìn đã ê răng, nước miếng tươm đầy trong miệng”* [4, tr.66]. Cuộc sống giản đơn nhưng tình người thấm đượm, đó là tâm hồn, tính cách của con người Cà Mau.

Cà Mau là vùng đất đai phì nhiêu thẳng

cánh cò bay, điều kiện tự nhiên có nhiều thuận lợi. Chính điều đó đã tạo nên cho con người Nam Bộ phong cách phóng khoáng, hào sảng nhưng cũng nặng nghĩa nặng tình – nghĩa tình đối với quê hương đất nước, nghĩa tình đối với bà con chòm xóm, gia đình. Trong truyện ngắn *Người về Phú Mỹ*, nhà văn Lê Minh Nhựt cho ta thấy hình ảnh của người cán bộ tên Thành sau khi về hưu đã chọn cách về lại vùng quê nghèo để sống. Vùng quê của ông vốn vẫn còn đất phèn mặn, lơ thơ vài cây đước vài cây mắm còi cọc, mấy thân dừa cụt đột vừa nhìn thấy đã ngán ngẩm tận cổ, người thừa thốt. Tuy nhiên, ông Thành vẫn kiên quyết về vùng đất ấy để sống ở tuổi già, mặc cho “*vợ ông Thành muốn tăng huyết áp khi thác tùng cùng chồng về Phú Mỹ*”. Bởi theo bà, “*không ai điên đến mức tự dừng lại đây ải mình về xứ này*”. Nhưng với riêng ông Thành, đó là nơi ông gắn bó với tình cảm sâu nặng: “*Về Phú Mỹ là về thế giới của riêng mình, mấy mươi năm nay ông Thành luôn nằm mơ về nó. Hơn ba mươi năm trước, ông từng là đứa con Phú Mỹ, Những Giáp Nước, Đất Cháy, Phong Lạc, đầm Bà Tường - nơi nào mà không có dấu chân ông. Phú Mỹ không phải là nơi chôn nhau cắt rốn nhưng lại là nơi chứng kiến từng bước trưởng thành của một cậu giao liên trẻ tuổi đến anh đại đội trưởng dày dạn kinh nghiệm vào sinh ra tử. Chính Phú Mỹ là người mẹ hiền tiền ông cùng đoàn quân giải phóng tiến ra tiếp quản thị xã hơn ba mươi năm trước. Và Phú Mỹ còn là nơi ông vĩnh biệt người nữ du kích tên Liên - mối tình đầu của mình trong một trận chống đỡ bộ binh trực thăng của địch ven đầm Bà Tường*” [5, tr.80,81]. Với giọng văn trữ tình, ngôn từ đậm sắc thái Nam Bộ, Lê Minh Nhựt đã cho người đọc thấy được hình ảnh con người

Nam Bộ trước sau thủy chung như một, yêu đất, yêu người, yêu quê hương tha thiết.

Với truyện ngắn *Gia tộc ăn đất*, nhà văn Lê Minh Nhựt cho người đọc cảm nhận được tình cảm thiêng liêng của gia đình. Dù có đôi lúc anh chị em trong nhà vì lợi ích riêng mà tính toán hơn thua, tổn thương nhau nhưng khi “*một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ*”. Người chị dâu của chú Út mặc dù rất tức giận khi chú Út lần đất của gia đình mình, nhưng khi chú đổ bệnh đến ngất đi, người phụ nữ ấy đã kêu lên thảng thốt, lo lắng cho người em chồng. Bà quên hết bao nhiêu chuyện căng thẳng vừa xảy ra, chẳng tính toán gì nữa, miễn sao chú Út khỏi bệnh là quý rồi: “*Sao dữ vậy nè! Đó là tiếng kêu thảng thốt của bác gái tôi khi chính tay bác múc nước ruộng lên rửa ráy sạch sẽ mặt mũi cho chú Út. Bác gái làm như vừa trải qua hàng mấy chục năm dâu bể, chị dâu, em chồng nay mới có dịp gặp lại nhau. Như quên hết chuyện căng thẳng vừa xảy ra, tất cả xúm lại, người giạt tóc mai, kẻ ấn nhân trung, thím Út tôi còn hà cả hơi vào mũi để chồng mình khỏi bị nhập thổ*” [4, tr.52].

Người Cà Mau luôn trọng tình cảm chân thành, tình yêu thủy chung. Trong các truyện ngắn, nhà văn Lê Minh Nhựt đã khéo léo thể hiện những khát khao về tình yêu đôi lứa, tình cảm gia đình của con người vùng đất Cà Mau qua những mối tình dang dở, giấc mộng lứa đôi không thành hay hạnh phúc gia đình không trọn vẹn. Trong tác phẩm *Gã chẵn dê ở Cù Lao Giá*, khát vọng tình yêu, hạnh phúc lứa đôi được thể hiện qua hai nhân vật: gã chẵn dê và cô cháu nội của người đẹp nước cốt trầu. Gã chẵn dê vì muốn trốn chạy nỗi buồn thất tình, vào ngày nhóm họ của người yêu, gã đã đến vùng đất Cù Lao Giá - cái xứ hoang sơ “*cởi truồng đi cả ngày không gặp một*

bóng người” cùng với con Bông (Bông là tên của con dê mới sinh được ba ngày tuổi). Tại đây, gã đã may mắn được người đẹp nước cốt trâu cho tá túc. Gã được gặp cô cháu nội của người đẹp - người phụ nữ đã phát bệnh khi đưa con vừa được bà sinh ra đã bị chồng bắt đi, mang về cho người vợ lớn. Cháu gái bà đã xem con Bông là con của mình. Thời gian lưu lại ở Cù Lao đã giúp cho nỗi buồn của gã nguôi ngoai và cảm thấy bình yên. Còn cô cháu gái của người đẹp cũng không còn bệnh nữa. Cô tìm thấy được sự thanh thản trong tâm hồn khi được làm “mẹ” của con Bông. Về gã chăn dê, cô cũng có nỗi niềm sâu kín, khao khát về một mái ấm gia đình. Cuối cùng, gã chăn dê đã rời khỏi xứ Cù Lao Giá khi nhận được lá thư của cha gã nhưng người đọc tin là nhất định gã sẽ quay trở lại cù lao với một con dê đực để làm bạn với con Bông. Bởi gã chăn dê cảm nhận được sự bình yên, hạnh phúc thực sự khi ở nơi đây.

Trong truyện ngắn *Người chờ tàu*, nhân vật Tư Lan bị chồng bỏ vì lí do: “*Anh không thể sống đến già đến chết ở cái nơi tuy gọi là chợ nhưng thực ra là một ốc đảo không hơn không kém. Nhìn ra là đã thấy rừng, thấy biển, nước mặn vây tứ bề. Con người vừa thô kệch vừa suồng sã lại ám đầy mùi cá mắm cứ như vừa bước từ dưới biển lên từ mấy trăm năm nay, vẫn vậy. Anh không muốn sau này mình sẽ trở thành một trong số họ*”, [5, tr.102]. Vậy mà Tư Lan vẫn luôn nuôi hy vọng có ngày Út Hoàng sẽ trở về. Ngày ngày cô đều chờ đợi ở bến cao tốc, chờ cho đến khi người cuối cùng trên tàu bước lên hết thì mới trở về nhà: “*Hai năm. Bảy trăm ba chục ngày. Bảy trăm ba chục lần đồng hồ chỉ tám giờ sáng là bảy trăm ba chục lần Tư Lan luôn chờ đến người khách cuối cùng của chiếc cao tốc*

bước lên bến” [5, tr.102]. Cho dù phải nếm trải sự chua chát, mất mát, khổ đau vì hạnh phúc không trọn vẹn nhưng Tư Lan vẫn nuôi hi vọng, vẫn thủy chung chờ đợi ngày chồng trở về.

Con người miền sông nước Cà Mau không chỉ sống nặng tình, nặng nghĩa mà còn chất phác, mộc mạc, bình dị từ cách nói năng đến suy nghĩ hay cách sống. Trong truyện ngắn *Rước dâu mùa nước lên*, nhà văn Lê Minh Nhựt khiến người đọc bật lên tiếng cười sảng khoái và cảm thông với người dân nơi đây. Đó là cảnh đưa rước dâu có một không hai của nhà trai: “*Đến giờ rước dâu nước đã rút bớt, ai nấy đều phờ phạc. Ngoài mâm lễ, trâu cau đã được chuẩn bị từ trước ra thì còn lại tất cả đều qua loa đại khái, chỉ có chú rể là được trang bị đôi giày để cầm tay xuống đò (chứ mang làm sao với sinh bùn lầy lội)* còn lại đám rước dâu từ ông già đến nam nữ bung mâm đều đi chân trần vì giày dép đã trôi đi đâu mất, mớ còn lại thì cũng chiếc đực chiếc cái lộn xộn mang không giống ai, đi chân trần cho dễ coi hơn” [5, tr.32]. Sự chất phác, hiền lành của con người miền Tây còn được thể hiện trong truyện ngắn *Xe giường nằm*. Nhân vật trong truyện là một người đàn ông quê mùa lên thành phố Hồ Chí Minh thăm con gái đang học đại học. Ông mang cho con quả sầu riêng được gói cẩn thận trong nhiều lớp túi ni-lông và cứ ôm khư khư bên mình. Bộ dạng buồn cười, kèm theo thái độ lo lắng của ông khiến cho gã trai nằm bên cạnh hiểu nhầm ông là một tên trộm hoặc là trùm khủng bố đang quan sát và tìm vị trí để đặt quả bom hẹn giờ, tuy rằng trong suốt chuyến đi, người đàn ông đã luôn tỏ vẻ thân thiện và làm quen. Kết quả là ông bị gã trai tìm cách tống khứ ra khỏi chuyến xe. Đọc xong câu chuyện, người đọc vừa thấy hài

hước, vui nhộn, vừa cảm thông cho gã trai cảnh giác và cũng rất cảm thương, tội nghiệp cho người đàn ông nhà quê bởi sự chất phác, hiền lành.

Hiếu khách cũng là một trong những nét đẹp về tính cách của con người miền sông nước Cà Mau. Người Cà Mau sống rất chân thành, gần gũi, không khách sáo. Dù khách đến nhà không biết vì mục đích gì, lí do gì, chưa cần tìm hiểu thì họ đã niềm nở mời khách vào nhà uống nước, dùng cơm. Điều này được nhà văn Lê Minh Nhựt thể hiện trong tác phẩm *Gã chẵn ở cù lao Giá*: “Kiếm chỗ tá túc không khó ở cù lao Giá và ở cả xứ Kiến Vàng, vì tính hào phóng của người dân nơi đây. Kể cả khi không quen biết bất cứ ai ở đó thì khách lạ vẫn có thể được chủ sắp xếp cho một chỗ ở khu nhà và lưới hay một căn chòi ẩm cúng; nếu may mắn hơn thì khách có thể được gia chủ mời hẳn vào nhà trên để biệt đãi, miễn từ lượng khách khả dĩ cù nhảy từ xế chiều đến quá nửa khuya”, [5, tr. 22]. Đối với người dân Cà Mau, khách quen hay khách lạ đến chơi bao giờ cũng được chủ nhà đón tiếp rất niềm nở, vui vẻ và cởi mở. Trong *Thương quá rau răm* của Nguyễn Ngọc Tư cũng khắc họa rõ nét tính cách hòa đồng, hiếu khách của người dân nơi tận cùng phương Nam đất nước: “Bất cứ người xứ lạ nào đến làm việc ở đất cù lao đều quý, mình phải đối xử cho tử tế, thiệt tử tế” [9, tr.20]. Lòng hiếu khách đã trở thành một nét đẹp trong văn hóa ứng xử của con người miền Tây bao đời nay. Nó đồng thời cũng thể hiện tinh thần cố kết cộng đồng, tình yêu thương giữa những con người trong cộng đồng.

Nhà văn Lê Minh Nhựt đã am hiểu và phản ánh vẻ đẹp tâm hồn con người Cà mau ở một góc riêng về tình yêu nghệ thuật. Người Cà Mau có tâm hồn nghệ sĩ, đam mê

nghệ thuật và luôn có ý thức giữ gìn nét đẹp văn hóa, giá trị nhân văn trong đời sống tinh thần. Nhà văn Lê Minh Nhựt đã khéo léo giới thiệu đến bạn đọc một nét đẹp độc đáo trong sinh hoạt văn hóa của cư dân nơi đây, đó là loại hình nghệ thuật đờn ca tài tử. Đờn ca tài tử là một loại hình nghệ thuật có từ rất lâu đời. Nó đã ăn sâu vào tâm hồn và hình thành thói quen, thú vui sinh hoạt gần gũi của người dân nơi đây: “*Cứ mở mắt thức dậy, sau cử trà sáng là ông tập thể dục thể thao bằng phẳng hoặc cước. Trưa: chop mắt chừng tiếng đồng hồ lại vác và cầm dao, không trên rẫy thì cũng ngoài ruộng. Tối về tắm rửa cơm nước xong, vác đờn qua nhà bạn từng từng từng vài ba câu vọng cổ. Cưới gả, giỗ quây, tết nhứt có khi còn nổi hứng quây đờn đi dăm ba ngày, cà rịch cà tang bên thông gia gần xa. Chán chê rồi mới chịu về nhà. Trần thế thời buổi này, cỡ tuổi ông mà vừa biết cách chơi như vậy chắc cũng chẳng có mấy người. Ông già thường tự hào về chuyện “phong lưu lành mạnh” theo kiểu của mình trước mặt con cháu trong nhà”* [6]. Nghệ thuật Đờn ca tài tử có sức sống lâu bền, lan tỏa khắp miền quê là nhờ vào những tâm hồn đam mê âm nhạc dân gian. Hơn nữa, qua đó thể hiện tâm hồn phóng khoáng, tình yêu quê hương đất nước của con người đất Phương Nam. Nhắc đến niềm đam mê loại hình nghệ thuật của người Cà Mau, nhà văn Lê Minh Nhựt cũng muốn gửi thông điệp đến bạn đọc về việc cần biết bảo tồn và phát huy loại hình văn hóa phi vật thể này.

Tóm lại, bằng cách kể chuyện tự nhiên lôi cuốn, dựng cảnh sinh động với nhiều chi tiết đặc sắc, ngôn ngữ mộc mạc, giản dị đậm chất Nam Bộ, giọng điệu kể chuyện phong phú cùng nghệ thuật xây dựng nhân vật độc đáo và có sự gia công sáng tạo. Nhà văn Lê

Minh Nhựt đã khắc họa thành công chân dung những con người Cà Mau với vẻ đẹp đôn hậu, bình dị, hào phóng, giàu tình yêu thương và biết trân quý, giữ gìn những giá trị truyền thống của quê hương.

3. KẾT LUẬN

Lê Minh Nhựt là nhà văn trẻ đã để lại dấu ấn với phong cách riêng qua những

trang viết về thiên nhiên và con người Cà Mau, được đọc giả trong cả nước yêu mến. Tình yêu quê hương, xóm làng là nguồn cảm hứng bất tận giúp anh thể hiện được đặc điểm riêng biệt về vùng đất và con người miền sông nước không dễ trộn lẫn với bất cứ một nơi nào qua những hình ảnh quen thuộc, gần gũi của Cà Mau dấu yêu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đỗ Lai Thúy (1999), *Từ cái nhìn văn hóa*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội
- [2] Đỗ Thị Hiện, *Nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa con người với tự nhiên - cơ sở quan trọng của việc giáo dục môi trường ở Việt Nam hiện nay*, <http://daihocxanh.hoasen.edu.vn> ngày 23/4/2012.
- [3] Chu Xuân Diên (1999), *Cơ sở Văn hóa Việt Nam*, Nxb ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn, thành phố Hồ Chí Minh.
- [4] Lê Minh Nhựt (2011), *Những đám mây bốc cháy*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, thành phố Hồ Chí Minh.
- [5] Lê Minh Nhựt (2014), *Gia tộc ăn đất*, Nxb
- [6] Trẻ, thành phố Hồ Chí Minh.
Lê Minh Nhựt (2016), *Gã chăn dê ở cù lao Giá*, Nxb Trẻ, thành phố Hồ Chí Minh.
- [7] Lê Minh Nhựt (2016), *Ông già đi khám bệnh*, Báo Tuổi trẻ online.
- [8] Nguyễn Ngọc Tư (2004), *Nước chảy mây trôi*, Tập truyện và ký, Nxb Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh
- [9] Nguyễn Ngọc Tư (2018), *Cánh đồng bất tận*, Tập truyện ngắn, Nxb Trẻ
- [10] Trần Ngọc Thêm (1997), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb TP Hồ Chí Minh.
- [11] Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở Văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

Liên hệ:

Ninh Thị Ánh

Lớp Cao học Văn học Việt Nam, Trường Đại học Cửu Long

Địa chỉ: Trường chuyên Phan Ngọc Hiển, Khu đô thị Licogi, Phường 1,

thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Email: ninhhanh882@gmail.com

Ngày nhận bài: 15/6/2023

Ngày gửi phản biện: 15/6/2023

Ngày duyệt đăng: 20/5/2024